

Đề bài

Bình luận những đổi
mới trong quan niệm
con người của Nguyễn
Minh Châu trong
truyện ngắn

**Chiếc thuyền
ngoài xa**

Bài làm

Truyện ngắn *Chiếc thuyền ngoài xa* là một biểu hiện của xu hướng tìm tòi khám phá trong văn của Nguyễn Minh Châu, trở về với đời thường, với mảnh đất miền Trung cần cỗi và cơ cực, đau đáu đi tìm câu hỏi cho những phận người trong cuộc sống đời thường trăm đắng ngàn cay. Trên tinh thần quyết liệt đổi mới, Nguyễn Minh Châu đã lấy con người làm đối tượng phản ánh thay cho hiện thực đời sống. Mặc dù không phủ nhận văn chương gắn với cái chung, với cộng đồng nhưng Nguyễn Minh Châu còn muốn thể hiện một quan niệm văn chương trước hết phải là câu chuyện của con người, với muôn mặt phức tạp phong phú, với tất cả chiều sâu.

Hiện thực của tác phẩm *Chiếc thuyền ngoài xa* không phải là bức tranh hoành tráng của mảnh đất chiến trường xa A So từng ghi dấu bao chiến công, cũng không phải là những con người tạc dáng đứng hào hùng của mình vào lịch sử. Nhân vật Phùng trở về với mảnh đất từng chiến đấu, một người lính năm xưa giờ là phóng viên ảnh trở về ghi lại những vẻ đẹp cuộc sống đời thường cho bộ âm lịch quê hương đất nước, phản ánh cuộc sống lao động khỏe khoắn tươi rói của những con người dựng xây đất nước, đi tìm vẻ đẹp bí ẩn của màn sương buổi sáng bổ sung cho tấm ảnh lịch hoàn chỉnh (!). Thế nhưng, những gì anh chứng kiến đã khiến anh và những người bạn của mình nhận ra một sự thật gắn với cuộc sống của những người dân chài lam lũ: *Cuộc sống cứ lênh đênh khắp cả một vùng phá mênh mông. Cười xin, sinh con đẻ cái hoặc lúc nhắm mắt cũng chỉ trên một chiếc thuyền. Xóm giềng không có. Quê hương bản quán cả chục cây số trời nước chứ không có kết vào một khoảnh đất nào.* Từ cuộc sống ấy, những bi kịch tiềm ẩn khiến con người phải ngỡ ngàng. Một câu chuyện đơn giản nhưng đã chứa đựng những phát hiện mới mẻ hàm chứa quan niệm văn chương hướng về con người của Nguyễn Minh Châu. Nếu chỉ nghĩ suy một cách xuôi chiều đơn giản, cuộc sống khi có ánh sáng cách mạng sẽ đòi hỏi cho số phận người lao động, sẽ xóa tan những bi kịch đè nặng lên kiếp người. Thế nhưng Nguyễn Minh Châu đã chỉ rõ cho chúng ta: cách mạng không phải giải quyết bi kịch trong một sớm một chiều, con người vẫn phải đối diện với những bi kịch đời mình, dung hòa với nó. Cách lí giải về con người của Nguyễn Minh Châu còn ẩn chứa những suy ngẫm về số phận dân tộc phải trải qua những khổ đau để đối diện với hiện thực bao thách thức.

Người nghệ sĩ nhiếp ảnh đi tìm những vẻ đẹp đích thực của cuộc sống, ngỡ như anh đã phát hiện ra một khung cảnh thật đáng yêu đáng ca tụng, hướng người xem về cái đẹp có thể làm quên đi những phiền não cuộc sống: “Qua khuôn hình ánh sáng, tôi đã hình dung thấy trước những tấm ảnh nghệ thuật của tôi sẽ là vài ba chiếc mũi thuyền và một cảnh đan chéo của những tấm lưới đọng đầy những giọt nước, mỗi mắt lưới sẽ là một nốt nhạc trong bản hòa tấu ánh sáng và bóng tối, tượng trưng cho khung cảnh bình minh là một khoảng sáng rực rỡ đến mức chói mắt, trong khoảng sáng đó sẽ hiện lên

trong tầm nhìn thật xa những đường nét của thân hình một người đàn bà đang cúi lom khom, sải cánh tay thật dài về phía trước kéo tấm lưới lên khỏi mặt nước, và phía sau lưng người đàn bà, hình một ngư phủ và một đứa trẻ đứng thẳng trên đầu mũi thuyền, dùng lực toàn thân làm đòn bẩy nâng bổng hai chiếc gọng lưới chĩa thẳng lên trời”. Và những người dân vùng biển ấy hiện lên thật đáng yêu, đáng ca ngợi: cuộc sống lao động đậm âm khỏe khoắn, những con người gặp gỡ thật đáng yêu... Tất cả những ấn tượng ấy sẽ không bị phá vỡ nếu như không có sự xuất hiện của *chiếc thuyền ngoài xa*. Người đàn ông xuất hiện cùng với người đàn bà trong khung cảnh nên thơ đã nhanh chóng phá vỡ đi cảm giác thăng hoa nghệ thuật bằng trận đòn dây lưng quật thẳng tay vào người vợ không thương xót. Có lẽ khó ai hình dung cảnh tượng ấy lại diễn ra trong bối cảnh cuộc sống mới, nó hoàn toàn đối lập với điều chúng ta hằng xây dựng cho cuộc sống này *người yêu người, sống để yêu nhau* (Tố Hữu). Điều bất công diễn ra nhức nhối trước mắt người lính từng chiến đấu cho sự nghiệp giải phóng đất nước, giải phóng con người đã làm nên một cơn giận bùng phát. Bản thân anh nghĩ về người đàn ông kia như “*gã đàn ông*” “*độc ác và tàn nhẫn nhất thế gian*”, còn người phụ nữ xấu mặt rồi kia đích thị là nạn nhân đáng thương nhất của nạn bạo hành trong gia đình. Hành động tấn công gã đàn ông khiến cho anh ngộ nhận mình là anh hùng: “Tôi nện hấn bằng tay không, nhưng cú nào ra cú ấy, không phải bằng bàn tay một anh thợ chụp ảnh mà bằng bàn tay rắn sắt của một người lính giải phóng đã từng mười năm cầm súng. Tôi đã chiến đấu trong mấy ngày cuối cùng chiến tranh trên mảnh đất này. Bất luận trong hoàn cảnh nào tôi cũng không cho phép hấn đánh một người đàn bà, cho dù đó là vợ và tự nguyện rúc vào trong xô bãi xe tăng kín đáo cho hấn đánh”. Nhưng phản ứng của người đàn bà trước ông chánh án đã khiến anh choáng váng: “Quý tòa bắt tội con cũng được, phạt tù con cũng được, đừng bắt con bỏ nó...”. Hóa ra, người cần được thông cảm lại là những quan tòa cách mạng có lòng tốt nhưng “các chú đâu có phải là người làm ăn... cho nên các chú đâu có hiểu được cái việc của các người làm ăn làm lữ, khó nhọc”. Người đàn bà khôn khéo ấy đã không chối bỏ người đàn ông đích thực của mình, dù trong lòng đau đớn khi hàng ngày phải chịu những trận đòn, phải chứng kiến cảnh hai cha con đối xử với nhau như kẻ thù, phải chấp nhận cuộc sống đương đầu nơi gió bão.

Có người đã nhận định: *Chiếc thuyền ngoài xa* là hình tượng có ý nghĩa biểu tượng, như vẻ đẹp của một bức tranh toàn bích, nhưng đằng sau hình ảnh thiên nhiên tươi đẹp là cuộc sống đầy khắc nghiệt, dữ dội và những số phận con người vật vờ trong cuộc mưu sinh. Hóa ra hành trình tìm kiếm hạnh phúc không hề đơn giản: người đàn ông kia dù cục súc nhưng trên chiếc thuyền phải có lúc có đàn ông, hạnh phúc đơn giản khi cả nhà quây quần trong bữa ăn trên chiếc thuyền khiến người đàn bà nhẫn nhục chịu đựng tất cả. Nguyễn Minh Châu đã cho thấy rõ ý tưởng về một *cuộc đời thì đa đoan, con người thì đa sự* ngay trong một gia đình dân chài, với những

sự kết hợp kì lạ: người đàn ông cục súc, người đàn bà xấu xí thế nhưng lại có một đứa con trai thương mẹ, sẵn sàng lao vào... ăn thua đủ với bố để bảo vệ mẹ, lại có một người con gái đẹp như nàng tiên cá chôn thủy cung nhưng cũng rất mạnh mẽ, sẵn sàng lao vào em để tước lưỡi dao găm oan nghiệt. Hành trình của gia đình kì lạ kia vẫn tiềm ẩn những nguy cơ: đứa con yêu mẹ sẵn sàng đánh nhau với bố, thủ dao găm tìm dịp trả thù, những trận đòn tàn khốc có thể làm cho người đàn bà kia gục ngã bất cứ lúc nào, và cả nàng tiên cá của gia đình kia liệu có tránh khỏi lặp lại số phận như người mẹ, có cam chịu như người mẹ? Hàng loạt câu hỏi nhà văn đã hình thành cho người đọc để gọi nên những suy ngẫm về số phận con người... Thế nhưng trong cuộc sống nghèo khổ, chật vật và ngày ngày phải nuôi đủ cho mười miệng ăn trên chiếc thuyền ọp ẹp, người đàn bà ấy là hiện thân của một sự hi sinh vô bờ bến: "...Ông trời sinh ra người đàn bà là để đẻ con, rồi nuôi con cho đến khi khôn lớn cho nên phải gánh lấy cái khổ. Đàn bà ở thuyền chúng tôi phải sống cho con chứ không thể sống cho mình như ở trên đất được! Mong các chú lượng tình cho cái sự lạc hậu. Các chú đừng bắt tôi bỏ nó!". Niềm vui của một gia đình nghèo cũng có đầy đủ vẻ đẹp vị tha, sự hi sinh và đơn giản đến không ngờ. Niềm vui của người đàn bà bị chồng hành hạ kia chỉ là: "Vui nhất là lúc ngồi nhìn đàn con tôi chúng nó được ăn no". Tình yêu chồng con được nhìn nhận từ cuộc đời trăm đắng ngàn cay có vẻ đẹp riêng khiến cho một cái gì mới vừa vỡ ra trong đầu vị Bao Công của cái phố huyện vùng biên. Sự vỡ lẽ ấy chính là sự phá vỡ những quan niệm giản đơn về tình yêu, hạnh phúc, về lòng nhân ái, sự khoan dung... mang giá trị nhân bản sâu sắc. Những kết hợp ấy trong tác phẩm của Nguyễn Minh Châu đem đến cái nhìn đa diện về số phận con người.

Nếu như trước kia, trong văn học 1945 – 1975, khi đề cập đến số phận con người thì bao giờ các nhà văn cũng đề cao vào khả năng con người vượt qua nghịch cảnh và những tác động của môi trường, của xã hội mới sẽ giúp con người tìm thấy hạnh phúc. Khi diễn tả sự vận động của tính cách con người, các nhà văn cũng thường nói về sự vận động theo chiều hướng tích cực, từng bước vượt lên hoàn cảnh, hồi sinh tâm hồn. Cách minh họa tư tưởng ấy không tránh khỏi có phần giản đơn và phiến diện. Nguyễn Minh Châu đã không đi theo con đường mòn đó. Trong *Chiếc thuyền ngoài xa*, nhà văn đã nói về những nghịch lí tồn tại như một sự thật hiển nhiên trong đời sống con người. Bằng thái độ cảm thông và sự hiểu biết sâu sắc về con người, ông đã cung cấp cho ta cái nhìn toàn diện về cái đẹp cuộc sống, hiểu cả bề mặt lẫn chiều sâu. Nguyễn Minh Châu đã từng phát biểu: "Nhà văn tồn tại ở trên đời có lẽ trước hết là vì thế: để làm công việc giống như kẻ nâng giắc cho những người cùng đường, tuyệt lộ, bị cái ác hoặc số phận đen đui dồn con người ta đến chân tường, những con người cả tâm hồn và thể xác bị hất hủi và đọa đày đến ê chề, hoàn toàn mất hết lòng tin vào con người và cuộc đời, để bênh vực cho những con người không có ai để bênh

vực” (*Ngồi buồn viết mà chơi*). Tư tưởng ấy được thể hiện trong tác phẩm *Chiếc thuyền ngoài xa* như một minh chứng cho tấm lòng hướng về con người, khả năng giải mã những mặt phức tạp của cuộc đời.

Kết thúc tác phẩm, người nghệ sĩ đã hoàn thành kiệt tác của mình đem đến cho công chúng những cảm nhận về vẻ đẹp tuyệt mỹ của tạo hóa, thế nhưng mấy ai biết được sự thật nằm sau vẻ đẹp tuyệt vời kia? Cuộc sống vốn vậy, vẫn tươi đẹp, vẫn êm ả, nhưng nếu không có tấm lòng để nhận ra những uẩn khúc số phận thì những vẻ đẹp như màu hồng hồng của ánh sương mai kia cũng trở nên vô nghĩa, người nghệ sĩ phải nhận ra sự thật ẩn khuất sau màn sương huyền ảo kia, phải tiếp cận sự thật để nhận ra ý nghĩa đích thực của cuộc sống và con người. Những con người sống quanh ta, nếu như có một cái nhìn thật nhân bản, nhà văn sẽ có dịp phát hiện ra vẻ đẹp nguyên vẹn, trần trụi của cuộc đời, không tô hồng, không bôi đen.

Khai thác vào giá trị nhân bản, hướng đến những vấn đề mang tầm nhân loại, kết hợp với lí giải chiều sâu tâm hồn dân tộc, thân phận cá nhân, sự mở hướng của thế hệ nhà văn tiên phong như Nguyễn Minh Châu đáng trân trọng để cho văn học Việt Nam gánh vác được sứ mệnh vinh quang, thật sự là văn học hướng về con người dành cho con người.